

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

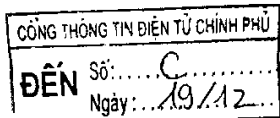
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *48* /2014/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày *16* tháng *12* năm 2014

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn quản lý, xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia,
công bố tiêu chuẩn quốc gia thuộc phạm vi quản lý
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**



Căn cứ Nghị định 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý, xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, công bố tiêu chuẩn quốc gia thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn quản lý, xây dựng, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (sau đây gọi là quy chuẩn), công bố tiêu chuẩn quốc gia (sau đây gọi là tiêu chuẩn) thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý, xây dựng, ban hành quy chuẩn, công bố tiêu chuẩn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Chương II
QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH XÂY DỰNG
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA, QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA**

Điều 3. Yêu cầu đối với quy hoạch, kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn

1. Đối với quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn

a) Đảm bảo thể hiện đầy đủ mục tiêu, lộ trình và giải pháp thực hiện. Kết quả của từng giai đoạn phải phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Đảm bảo đồng bộ, thống nhất trong hệ thống, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, chiến lược, quy hoạch phát triển của ngành và lĩnh vực.

2. Đối với kế hoạch 5 năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn

Phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt; đáp ứng yêu cầu quản lý, nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh và hội nhập quốc tế; phù hợp với trình độ phát triển khoa học và công nghệ của ngành, quốc gia.

3. Đối với kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn. Kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn phải phù hợp với kế hoạch 5 năm.

Điều 4. Lập và phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn

1. Nội dung của quy hoạch tiêu chuẩn, quy chuẩn gồm: quy hoạch tiêu chuẩn, quy chuẩn các chuyên ngành, lĩnh vực, đối tượng cần xây dựng tiêu chuẩn; tổng số tiêu chuẩn cho từng chuyên ngành, lĩnh vực, đối tượng; lộ trình thực hiện; nguồn lực để đáp ứng yêu cầu xây dựng tiêu chuẩn cho từng giai đoạn; các biện pháp thực hiện.

2. Lập quy hoạch

Căn cứ chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, các Tổng cục, Cục quản lý chuyên ngành thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (sau đây gọi là Tổng cục, Cục) đề xuất quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn thuộc lĩnh vực chuyên ngành được phân công quản lý (phụ lục 1 kèm theo Thông tư này) và gửi Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường.

3. Phê duyệt quy hoạch

a) Đối với quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổng hợp, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, phê duyệt.

b) Đối với quy hoạch xây dựng quy chuẩn: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổng hợp, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt; Thông báo công khai trên trang tin điện tử của Bộ trong thời gian 30 ngày kể từ ngày phê duyệt và gửi Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch

Trường hợp cần thiết điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đã phê duyệt theo định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội quốc gia và chiến lược, quy hoạch phát triển của ngành. Trình tự, thủ tục điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành nông nghiệp được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 5. Lập, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn

1. Nội dung của kế hoạch 5 năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn gồm: lĩnh vực, đối tượng cụ thể cần xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn; phân loại tiêu chuẩn, quy chuẩn; số lượng cần xây dựng; thời gian thực hiện; nguồn kinh phí và kinh phí dự kiến; cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị.

2. Lập kế hoạch 5 năm

Quý II năm cuối của kỳ kế hoạch 5 năm, các Tổng cục, Cục tổ chức lập kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn 5 năm tiếp theo thuộc lĩnh vực chuyên ngành được phân công quản lý theo yêu cầu sản xuất, quản lý và quy hoạch xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành nông nghiệp đã được phê duyệt (nếu có) và gửi về Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường.

Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổng hợp, xây dựng dự thảo kế hoạch 5 năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ gửi các tổ chức, cá nhân có liên quan và thông báo trên trang tin điện tử (website) hoặc tạp chí, ấn phẩm của Bộ để lấy ý kiến (thời gian lấy ý kiến ít nhất là 60 ngày kể từ ngày gửi dự thảo đi lấy ý kiến) và hoàn thiện dự thảo kế hoạch 5 năm (theo mẫu phụ lục 2 kèm theo Thông tư này).

3. Phê duyệt kế hoạch 5 năm

a) Đối với kế hoạch 5 năm xây dựng tiêu chuẩn: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chủ trì hướng dẫn, tổng hợp, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, phê duyệt.

b) Đối với kế hoạch 5 năm xây dựng quy chuẩn: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chủ trì hướng dẫn, tổng hợp, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt; thông báo cho các cơ quan, tổ chức có liên quan và công khai trên trang tin điện tử (website) hoặc tạp chí, ấn phẩm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày phê duyệt.

4. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm

Trên cơ sở đề nghị của các Tổng cục, Cục, Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường chủ trì rà soát, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phê duyệt sửa đổi, bổ sung kế hoạch 5 năm xây dựng quy chuẩn, sau đó thông báo công khai quyết định sửa đổi, bổ sung trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày phê duyệt; gửi Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét phê duyệt dự thảo kế hoạch sửa đổi, bổ sung kế hoạch 5 năm xây dựng tiêu chuẩn. Trình tự lập dự thảo kế hoạch điều chỉnh, bổ sung kế hoạch 5 năm theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 6. Lập, phê duyệt, thực hiện, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn

1. Nội dung của kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn gồm: xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, huỷ bỏ tiêu chuẩn, quy chuẩn;

tên tiêu chuẩn, quy chuẩn cần xây dựng được sắp xếp theo lĩnh vực; tên tổ chức biên soạn dự thảo; thời gian thực hiện; phương thức xây dựng dự thảo; kinh phí dự kiến và nguồn kinh phí; cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị xây dựng; dự kiến kế hoạch phổ biến, hướng dẫn áp dụng.

2. Lập kế hoạch.

Quý II hàng năm, căn cứ vào kế hoạch 5 năm đã được phê duyệt và yêu cầu của sản xuất, quản lý, các Tổng cục, Cục theo lĩnh vực được phân công tổ chức xây dựng kế hoạch cho năm sau (phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này) và gửi Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổng hợp gửi các tổ chức, cá nhân có liên quan và đồng thời thông báo về việc lấy ý kiến trên trang tin điện tử (website) hoặc tạp chí, ấn phẩm của Bộ để lấy ý kiến. Thời gian lấy ý kiến ít nhất là 30 ngày, kể từ ngày gửi dự thảo đi lấy ý kiến.

3. Phê duyệt kế hoạch hàng năm

a) Đối với kế hoạch hàng năm xây dựng tiêu chuẩn: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổng hợp, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, phê duyệt.

b) Đối với kế hoạch hàng năm xây dựng quy chuẩn: Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổng hợp, thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt kế hoạch xây dựng quy chuẩn hàng năm; thông báo tới các cơ quan, tổ chức có liên quan, Văn phòng Thông báo và Hỏi đáp quốc gia về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (sau đây gọi là Văn phòng TBT Việt Nam) theo quy định và công khai trên trang tin điện tử (website) hoặc tạp chí, ấn phẩm của Bộ trong thời hạn không quá 30 ngày, kể từ ngày phê duyệt.

4. Thực hiện kế hoạch hàng năm

Căn cứ vào kế hoạch hàng năm đã được phê duyệt, các Tổng cục, Cục tổ chức thực hiện. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch hàng năm;

Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất, các Tổng cục, Cục gửi báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm về Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng.

5. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch

a) Đối với kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn

Tổng cục, Cục đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, gửi Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường để thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, phê duyệt. Trình tự điều chỉnh, bổ sung kế hoạch quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

b) Đối với kế hoạch xây dựng quy chuẩn.

Tổng cục, Cục đề xuất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, gửi Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường để thẩm tra và trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn phê duyệt sửa đổi, bổ sung. Trình tự điều chỉnh, bổ sung kế hoạch quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Chương III

XÂY DỰNG, RÀ SOÁT, SỬA ĐỔI

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA, QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

Điều 7. Trình tự các bước xây dựng dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn

Bộ chỉ định cơ quan, tổ chức trực thuộc xây dựng dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

1. Bước 1: Thành lập Ban biên soạn.

Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn thành lập Ban biên soạn để xây dựng dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Ban biên soạn gồm các thành viên có trình độ từ đại học trở lên và có kinh nghiệm công tác ít nhất 07 năm trong lĩnh vực chuyên môn của nhiệm vụ được giao.

2. Bước 2: Biên soạn dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn. Ban biên soạn thực hiện các công việc sau:

a) Chuẩn bị việc biên soạn dự thảo:

Thu thập, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn;

Khảo sát, đánh giá thực trạng liên quan đến đối tượng quản lý và nội dung chính của Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn (nếu cần);

Tổ chức nghiên cứu thông tin, tư liệu có liên quan đến Hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn;

Thông qua đề cương, hồ sơ dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kèm theo khung nội dung dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn;

Thực hiện các công việc khác có liên quan.

b) Triển khai biên soạn dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn:

Biên soạn dự thảo trên cơ sở đề cương đã được phê duyệt và viết thuyết minh cho dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn;

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lấy ý kiến của chuyên gia và các bên liên quan đối với dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn;

Nghiên cứu, tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa dự thảo, đăng lên trang tin điện tử lấy ý kiến rộng rãi.

3. Bước 3: Lấy ý kiến và hoàn chỉnh dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn

a) Gửi dự thảo tiêu chuẩn, quy chuẩn kèm theo thuyết minh đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và Văn phòng TBT Việt Nam để xác định sự cần thiết phải thông báo cho WTO, đồng thời thông báo trên trang tin điện tử (website) hoặc tạp chí, ấn phẩm của Tổng cục, Cục quản lý chuyên ngành và của